

Số: 301 /KL-TTr

Hà Nội, ngày 04 tháng 11 năm 2022

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp tại Bảo hiểm xã hội Thành phố Hồ Chí Minh và Bảo hiểm xã hội thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Thực hiện Quyết định thanh tra số 388/QĐ-TTr ngày 13/9/2022 của Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (sau đây viết tắt là LĐTĐBXH) về thanh tra việc thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (sau đây viết tắt là BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ - BNN) trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Thành phố), từ ngày 29/9/2022 đến ngày 07/10/2022, Đoàn thanh tra Bộ LĐTĐBXH tiến hành kiểm tra, xác minh tại Bảo hiểm xã hội Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây viết tắt là BHXH Thành phố) và Bảo hiểm xã hội thành phố Thủ Đức. Thời kỳ thanh tra từ 01/01/2021 đến thời điểm tra thanh tra.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 21/10/2022 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh thanh tra Bộ LĐTĐBXH kết luận như sau:

1. Khái quát chung

1.1. Đặc điểm tình hình của địa phương có ảnh hưởng trực tiếp đến việc thực hiện các chế độ BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ - BNN

Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm kinh tế - văn hóa xã hội của cả nước, có 01 thành phố trực thuộc, 16 quận và 5 huyện với 312 đơn vị hành chính cấp xã. Dân số khoảng 9,2 triệu người, lực lượng lao động khoảng 4,6 triệu người. Đến thời điểm thanh tra toàn Thành phố có 163.792 cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp với 2.439.323 lao động đã tham gia BHXH bắt buộc; số cơ quan, đơn vị, tổ chức tham gia BHTN là 100.475 đơn vị với 2.391.163 lao động tham gia.

1.2. Thông tin về Bảo hiểm xã hội Thành phố

- BHXH Thành phố là cơ quan trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam (sau đây viết tắt là BHXHVN), có chức năng, nhiệm vụ giúp Tổng giám đốc BHXH Việt Nam tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách BHXH, BHYT; tổ chức thu, chi chế độ BHTN; quản lý và sử dụng các quỹ: BHXH, BHYT, BHTN; thanh tra chuyên ngành việc đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ - BNN trên địa bàn Thành phố.

- Hiện nay, cơ cấu tổ chức của BHXH Thành phố gồm có 01 Giám đốc, 04 Phó Giám đốc, 12 phòng nghiệp vụ, 01 BHXH thành phố Thủ Đức và 21 BHXH

quận, huyện với 1.148 công chức, viên chức, người lao động (trong đó 1.019 công chức, viên chức; 68 người hợp đồng chuyên môn; 61 người hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000).

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Công tác tham mưu, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD - BNN

2.1.1. Công tác tham mưu, tuyên truyền, phổ biến chế độ, chính sách pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD - BNN

- Trong thời kỳ thanh tra, BHXH Thành phố đã tham mưu Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành 40 văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện các quy định pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTLĐ - BNN theo từng thời điểm (*phụ lục số 01*).

- Đã chủ động, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền như: tổ chức các hội nghị, tuyên truyền nhóm nhỏ, tuyên truyền lưu động, tuyên truyền trên các trang mạng xã hội: zalo, facebook, youtube. Năm 2021, BHXH Thành phố đã tổ chức 3.144 buổi tuyên truyền về BHXH, BHYT, đạt tỷ lệ 100% kế hoạch BHXH giao; 08 tháng đầu năm 2022 đã tổ chức trên 7.500 buổi tuyên truyền về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD - BNN.

- Phối hợp với Báo Lao động, Báo Người lao động, Báo Pháp luật, Báo Thanh niên, Báo Phụ nữ, Báo Đại biểu Nhân dân, Báo Nhân dân thực hiện 146 tin bài và 02 chương trình giao lưu trực tuyến; phối hợp với các Tạp chí đăng 181 tin, bài; phối hợp với 04 đài phát thanh, truyền hình địa phương và trung ương thực hiện 123 tin bài, ghi hình phóng sự để phát trên sóng phát thanh, truyền hình.

- Đã tổ chức in và phát hành 1440 cuốn cẩm nang tuyên truyền; 2164 tờ decal dán tuyên truyền VssID; 536.000 tờ gấp tuyên truyền VssID; 275.000 tờ gấp tuyên truyền chính sách BHXH tự nguyện; 305.000 tờ gấp tuyên truyền chính sách BHXH hộ gia đình. Phát hành 5.000 cuốn tạp chí BHXH; in 1.419 lượt băng rôn, phướn treo tuyên truyền vận động người dân tham gia BHXH, BHYT tại trụ sở cơ quan, tại các đại lý thu trên địa bàn quận. Nội dung tuyên truyền đã bám sát quy định tại Luật Bảo hiểm xã hội; Luật Bảo hiểm y tế sửa đổi; Luật Việc làm; Luật An toàn, vệ sinh lao động; Nghị định số 21/2016/NĐ-CP ngày 31/3/2016 của Chính phủ; chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 và Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 24/9/2021 của Chính phủ.

(*) BHXH thành phố Thủ Đức đã tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương ban hành 15 văn bản, tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD - BNN bằng nhiều hình thức như: tổ chức 84 hội nghị về chính sách BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD - BNN với 7.326 người tham dự; tổ chức tuyên truyền 499 cuộc theo hình thức nhóm nhỏ với 7.366 người tham dự. Số người tham gia BHXH,

BHTN, BHYT, BHTNLĐ - BNN được phát triển mới qua các hội nghị là 1.512 người.

2.1.2. Phối hợp giữa cơ quan BHXH với ngành LĐTBXH và các cấp, các ngành có liên quan trong việc thực hiện chế độ BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ - BNN

- Ký kết Quy chế số 333/QCPH-SLĐTBXH-BHXH ngày 19/01/2022 về phối hợp giữa BHXH Thành phố và Sở LĐTBXH trong việc chi trả trợ cấp thất nghiệp và hỗ trợ học nghề cho người lao động trên địa bàn, phối hợp kiểm tra tình trạng việc làm của người lao động trước khi chi trả tiền trợ cấp thất nghiệp (sau đây viết tắt là TCTN); phối hợp trong công tác thu hồi tiền TCTN của người lao động hưởng sai quy định; thống nhất, tháo gỡ các vướng mắc trong chi trả TCTN, hỗ trợ học nghề (sau đây viết tắt là HTHN); kết nối dữ liệu liên thông để xem xét quá trình tham gia BHXH của người lao động khi giải quyết TCTN; phối hợp thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ - BNN.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục thuế Thành phố tiến hành đối chiếu, rà soát, xác định các doanh nghiệp, hợp tác xã và số lao động chưa tham gia BHXH để thực hiện đôn đốc, vận động phát triển đối tượng tham gia.

- Phối hợp với Sở Y tế, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tư pháp, Sở Giáo dục và Đào tạo, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Liên đoàn Lao động Thành phố, Hội Nông dân tổ chức tuyên truyền, tập huấn, triển khai các văn bản hướng dẫn về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ - BNN cũng như phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT tự nguyện.

- Phối hợp với Công an Thành phố về thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực BHXH, BHTN, BHYT; xác minh các trường hợp vi phạm, kiến nghị khởi tố và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về BHXH và dân cư.

- Phối hợp với Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố đôn đốc các đơn vị nợ BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ - BNN từ 03 tháng trở lên và có số tiền nợ từ 50 triệu đồng trở lên.

- Phối hợp với các cơ quan báo chí, thông tấn, phát thanh, truyền hình trong việc tuyên truyền, phổ biến chế độ, chính sách BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ - BNN, đăng tải danh sách đơn vị nợ BHXH từ 06 tháng và số tiền nợ từ 01 tỷ đồng trở lên.

* BHXH thành phố Thủ Đức đã phối hợp với ngành LĐTBXH, các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc triển khai, thực hiện chính sách về BHXH, BHTN, BHYT, BHTN - BNN (ký kết 09 văn bản phối hợp với các ban ngành trên địa bàn).

2.1.3. Việc cung cấp thông tin về việc đóng BHXH của người lao động để người sử dụng lao động niêm yết công khai hằng năm

Hằng năm, BHXH Thành phố gửi thông báo xác nhận thời gian tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTN - BNN đến người lao động, đồng thời thông tin

xác nhận thời gian tham gia BHXH, BHYT, BHTN - BNN của từng người lao động được tạo lập trên ứng dụng VssID; gửi thông báo kết quả đóng BHXH, BHYT, BHTN - BNN (theo mẫu C13-TS) để người sử dụng lao động thông báo công khai cho người lao động.

* BHXH thành phố Thủ Đức đã xác nhận thời gian tham gia BHXH, BHYT, BHTN - BNN cho từng người lao động hàng năm và cung cấp thông tin về việc đóng BHXH của người lao động để người sử dụng lao động niêm yết công khai theo quy định.

2.1.4. Việc thực hiện các giải pháp nhằm hạn chế tình trạng trốn đóng, chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN - BNN

- Tổ chức công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN - BNN. Giao kế hoạch cho từng cán bộ chuyên quản thu về số thu, nợ, phát triển đối tượng.

- Định kỳ ngày 25 hàng tháng, gửi thông báo kết quả đóng BHXH (Mẫu C12-TS) tạm tính đến ngày 25 để đơn vị chuyển tiền cho cơ quan BHXH trước ngày cuối cùng của tháng. Cán bộ chuyên quản thu theo dõi, nhắc nhở đơn vị nộp tiền.

- Hằng tháng, tập hợp các đơn vị đã có kiến nghị sau kiểm tra đối chiếu, tổng hợp phân loại số nợ theo từng nhóm đối tượng (3 - 6 tháng, 6 - 9 tháng, 9 - 12 tháng và trên 12 tháng) để tổ chức thu hồi và thanh tra đột xuất.

- Đăng tải danh tính các đơn vị nợ BHXH từ 03 tháng trở lên và có số tiền nợ từ 300 triệu đồng trở lên trên trang Website của BHXH Thành phố.

- Đối với các đơn vị chưa tham gia hoặc tham gia chưa đầy đủ số người, cơ quan BHXH mời đơn vị lên làm việc ít nhất 1 tuần/lần để phổ biến chính sách pháp luật BHXH, hướng dẫn lập hồ sơ và yêu cầu đơn vị lập danh sách tham gia. Tiến hành kiểm tra trực tiếp tại đơn vị và thanh tra đột xuất đối với trường hợp cố tình không tham gia.

(*) BHXH thành phố Thủ Đức đã có các biện pháp đôn đốc kịp thời, các đơn vị nộp chậm sẽ được thông báo cắt thẻ BHYT, không giải quyết chi ngân hạn. Đơn vị nợ từ 2 tháng trở lên, lập hồ sơ nợ gửi phòng Thanh tra - Kiểm tra BHXH Thành phố đề nghị thanh tra đột xuất.

2.1.5. Việc tổ chức thực hiện hỗ trợ, giải đáp chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN - BNN

- Thực hiện bằng nhiều hình thức như: thông qua Trang fanpage, Công thông tin điện tử BHXH Thành phố, Bộ phận Tiếp nhận và Giải quyết thủ tục hành chính để tiếp nhận, giải đáp các thắc mắc liên quan đến chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN - BNN cho các đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân. Lồng ghép nội dung hỗ trợ, giải đáp thắc mắc về BHXH, BHYT, BHTN - BNN thông qua các hội nghị tuyên truyền, từ năm 2021 đến nay đã có gần 10.000 lượt hỗ trợ, tư vấn chính sách BHXH, BHYT, BHTN - BNN đối với người tham gia và thụ hưởng.

- Thực hiện công khai hệ thống các số điện thoại tiếp nhận phản ánh, thắc mắc, hỏi đáp; bố trí phòng tiếp công dân; tiếp nhận và trả lời câu hỏi từ doanh nghiệp, người lao động, người dân qua diễn đàn hỏi đáp với khoảng 5.000 câu hỏi mỗi năm; hàng quý, BHXH Thành phố tổ chức đối thoại trực tiếp với doanh nghiệp với hơn 300 DN/buổi; trả lời câu hỏi của người lao động và gửi câu hỏi đăng định kỳ trên báo Người lao động, báo Pháp luật.

* Tại BHXH thành phố Thủ Đức thực hiện hỗ trợ thông qua trang fanpage, Cổng thông tin điện tử BHXH, Bộ phận tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính để tiếp nhận, giải đáp các thắc mắc liên quan đến chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD - BNN cho các đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân. Lòng ghép nội dung hỗ trợ, giải đáp thắc mắc về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD - BNN thông qua các hội nghị tuyên truyền.

2.1.6. Việc giải quyết hồ sơ đăng ký tham gia, đề nghị hưởng các chế độ BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD - BNN

- Năm 2021, toàn Thành phố đã tiếp nhận và giải quyết 2.374.923 hồ sơ tham gia và giải quyết các chế độ BHXH.

- 08 tháng đầu năm 2022, toàn Thành phố đã tiếp nhận và giải quyết 1.726.826 hồ sơ tham gia và giải quyết các chế độ BHXH.

2.1.7. Tập huấn và hướng dẫn nghiệp vụ về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD - BNN

- Tổ chức 17 hội nghị tập huấn, bồi dưỡng cho các cộng tác viên, nhân viên đại lý thu trên địa bàn thành phố. Thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo và cấp mới thẻ nhân viên cho đại lý thu, tổ chức dịch vụ thu. Kết quả: năm 2021, đã tổ chức 15 lớp đào tạo đại lý thu với 792 người tham dự, cấp thẻ mới cho 350 nhân viên; năm 2022, đã tổ chức đào tạo 22 lớp với 1.856 người tham dự, cấp mới 1.494 thẻ nhân viên; cấp 437 biển hiệu điểm thu cho các tổ chức dịch vụ thu.

- Cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do BHXH Việt Nam tổ chức và tổ chức sinh hoạt, trao đổi nghiệp vụ trực tuyến thường xuyên.

2.1.8. Công khai trên các phương tiện truyền thông về người sử dụng lao động vi phạm nghĩa vụ đóng BHXH, BHTN, BHYT

Hàng quý BHXH Thành phố đăng tải danh sách đơn vị nợ BHXH 06 tháng và số tiền nợ 01 tỷ đồng trở lên trên Báo Người lao động; đăng tải danh tính các đơn vị nợ BHXH 03 tháng và có số tiền nợ 300 triệu đồng trở trên trang Website của BHXH Thành phố.

2.2. Công tác tiếp nhận hồ sơ và việc thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD - BNN

2.2.1. Số đơn vị đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD - BNN/ số đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn thuộc diện phải tham gia. Biện pháp xử lý đối với các đơn vị chưa tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD - BNN

- Năm 2021, có 156.899 đơn vị sử dụng lao động đã tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ - BNN, chiếm 90,7% số đơn vị thuộc diện phải tham gia; chưa tham gia là 16.089 đơn vị.

- 08 tháng đầu năm 2022, có 163.792 đơn vị sử dụng lao động đã tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ - BNN, chiếm 91,8% số đơn vị thuộc diện phải tham gia; chưa tham gia là 14.626 đơn vị.

- Biện pháp xử lý: BHXH Thành phố đã tiến hành kiểm tra, thanh tra và yêu cầu 46.006 đơn vị sử dụng 442.192 lao động tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ - BNN. Kết quả: đã có 16.626 đơn vị đăng ký tham gia cho 212.065 lao động.

(*) BHXH thành phố Thủ Đức tính đến thời điểm kiểm tra, xác minh, có 19.061 đơn vị sử dụng lao động đã tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ - BNN, chiếm 88,84 % số đơn vị thuộc diện phải tham gia; chưa tham gia là 2.393 đơn vị. Đã kiểm tra rà soát, tuyên truyền đối với các đơn vị chưa tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ - BNN hoặc lập danh sách đề nghị BHXH Thành phố tiến hành thanh tra đột xuất đối với các đơn vị cố tình không tham gia.

2.2.2. Số lao động đã tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ - BNN/tổng số lao động thuộc đối tượng phải tham gia

- Năm 2021:

+ Tổng số lao động đã tham gia BHXH là 2.291.283/2.457.693 lao động thuộc diện phải tham gia BHXH, chiếm 93,22%;

+ Tổng số lao động đã tham gia BHYT là 2.243.923/2.410.333 lao động thuộc diện phải tham gia BHYT, chiếm 93,10%;

+ Tổng số lao động đã tham gia BHTN là 2.291.698/2.458.283 lao động thuộc diện phải tham gia BHTN, chiếm 93,23%;

+ Tổng số lao động đã tham gia BHTNLĐ - BNN là 8.147.202/8.313.612 lao động thuộc diện phải tham gia BHTNLĐ - BNN, chiếm 98%.

- 08 tháng đầu năm 2022:

+ Tổng số lao động đã tham gia BHXH là 2.439.323/2.580.578 lao động thuộc diện phải tham gia BHXH, chiếm 94,53%;

+ Tổng số lao động đã tham gia BHYT là 2.391.163/2.530.850 lao động thuộc diện phải tham gia BHYT, chiếm 94,48%;

+ Tổng số lao động đã tham gia BHTN là 2.441.034/2.581.013 lao động thuộc diện phải tham gia BHTN, chiếm 94,58%;

+ Tổng số lao động đã tham gia BHTNLĐ - BNN là 7.661.136/8.729.293 lao động thuộc diện phải tham gia BHTNLĐ - BNN, chiếm 87,76%.

(*) BHXH thành phố Thủ Đức: từ ngày 01/01/2021 đến thời điểm thanh tra, số lao động đã tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ - BNN là 828.041/831.742 lao động, chiếm 99, 56%. Số chưa tham gia là 3.701 lao động.

2.2.3. Số đơn vị chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ - BNN

- Tại BHXH Thành phố: năm 2021, số đơn vị chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ - BNN là 59.951 đơn vị; 08 tháng đầu năm 2022 là 77.156 đơn vị.

(*) BHXH thành phố Thủ Đức: năm 2021, số đơn vị chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ - BNN là 6.704 đơn vị; năm 2022 là 10.360 đơn vị.

2.2.4. Hình thức tổ chức, kết quả thực hiện việc khai thác phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện

- Phân công cán bộ từ lãnh đạo đến cán bộ chuyên quản thu phụ trách việc phát triển người tham gia tại 312 xã, phường thị trấn, tổ chức dịch vụ; đồng thời giao chỉ tiêu phát triển người tham gia BHXH tự nguyện hàng tháng cho cán bộ thu để đôn đốc, giám sát việc thực hiện.

- Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ Việc làm Thành phố, Bưu điện Thành phố tuyên truyền, vận động đối tượng thụ hưởng trợ cấp thất nghiệp tham gia BHXH tự nguyện để đảm bảo quá trình tham gia BHXH được liên tục.

(*) BHXH thành phố Thủ Đức đã tuyên truyền, vận động người tham gia BHXH tự nguyện nhằm phát triển tăng mới và duy trì đối với những người đã tham gia.

Kết quả phát triển người tham gia BHXH tự nguyện:

- Đã phát triển được 81.445 người tham gia BHXH tự nguyện (năm 2021 phát triển được 51.401 người, năm 2022, phát triển được 30.044 người).

- Có 120 lao động hưởng trợ cấp thất nghiệp trích đóng BHXH tự nguyện từ tháng đầu tiên và 1.078 lao động hưởng trợ cấp thất nghiệp trích đóng BHXH tự nguyện từ tháng thứ 2.

(*) BHXH thành phố Thủ Đức: tính đến tháng 6 năm 2022, đã phát triển được 3.506 người tham gia BHXH tự nguyện.

2.3. Tình hình giải quyết chế độ BHXH

- BHXH Thành phố phân cấp cho BHXH các quận, huyện và thành phố Thủ Đức giải quyết hồ sơ hưởng các chế độ BHXH theo Quyết định số 166/QĐ-BHXH ngày 31/01/2019. Riêng chế độ hưu trí do BHXH Thành phố tiếp nhận, giải quyết.

- Đã thực hiện đúng quy trình tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ giải quyết hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội; đã mở sổ theo dõi, thực hiện chế độ báo cáo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của BHXH Việt Nam.

- Đã thẩm định, xét duyệt hồ sơ đề nghị giải quyết, thanh toán, cấp chuyển kinh phí chi trả tiền trợ cấp bảo hiểm xã hội ngắn hạn, dài hạn và thực hiện quyết toán kịp thời; đã tổ chức lưu trữ hồ sơ, chứng từ đúng quy định, kết quả như sau:

2.3.1. Chế độ ốm đau

Tiếp nhận và giải quyết 1.378.525 lượt người đủ điều kiện hưởng chế độ ốm đau, với số tiền là 1.224,3 tỷ đồng. Không còn hồ sơ tồn đọng.

2.3.2. Chế độ thai sản và dưỡng sức phục hồi sức khỏe

Tiếp nhận và giải quyết 347.720 lượt người đủ điều kiện hưởng chế độ thai sản và 24.998 lượt người đủ điều kiện hưởng trợ cấp dưỡng sức phục hồi sức khỏe, với số tiền là 5.702,6 tỷ đồng. Không còn hồ sơ tồn đọng.

2.3.3. Chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp

Tiếp nhận và giải quyết 458 người đủ điều kiện hưởng chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, với số tiền trợ cấp đã chi là 14,7 tỷ đồng. Không còn hồ sơ tồn đọng.

2.3.4. Chế độ hưu trí

Tiếp nhận và giải quyết 12.076 hồ sơ đủ điều kiện hưởng chế độ hưu trí, với số tiền 54,6 tỷ đồng. Không còn hồ sơ tồn đọng:

2.3.5. Trợ cấp một lần

Tiếp nhận và giải quyết 219.860 hồ sơ đủ điều kiện hưởng chế độ trợ cấp một lần, với số tiền 12.317 tỷ đồng. Không còn hồ sơ tồn đọng.

2.3.6. Chế độ tử tuất

Tiếp nhận và giải quyết 11.477 hồ sơ đủ điều kiện hưởng chế độ tử tuất, với số tiền 6112,9 tỷ đồng. Không còn hồ sơ tồn đọng.

2.3.7. Giải quyết hưởng tiếp, hưởng lại, điều chỉnh, huỷ hưởng các chế độ BHXH

Tiếp nhận và giải quyết 539 hồ sơ hưởng tiếp, điều chỉnh, huỷ hưởng các chế độ BHXH. Không còn hồ sơ tồn đọng.

(*) BHXH thành phố Thủ Đức:

- Đã thực hiện giải quyết chế độ ốm đau cho 199.051 lượt người với tổng số tiền là 155,88 tỷ đồng.

- Đã thực hiện giải quyết chế độ thai sản cho 31.756 lượt người với tổng số tiền là 440,6 tỷ đồng.

- Đã thực hiện giải quyết chế độ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe cho 4.881 lượt người với tổng số tiền là 12,6 tỷ đồng.

- Đã thực hiện giải quyết chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho 46 lượt người với tổng số tiền là 2,8 tỷ đồng.

- Đã thực hiện giải quyết chế độ tử tuất cho 1.055 người với tổng số tiền là 65,3 tỷ đồng.

Đến thời điểm thanh tra, các chế độ BHXH đã được BHXH thành phố Thủ Đức giải quyết, không còn hồ sơ tồn đọng.

2.4. Công tác chi trả BHTN

2.4.1. Chi trợ cấp thất nghiệp (TCTN)

- Đã tiếp nhận 216.860 quyết định hưởng TCTN (115.389 quyết định năm 2021; 101.479 quyết định 8 tháng đầu năm 2022).

- Đã chi trả TCTN cho 1.152.324 lượt người, tổng số tiền đã chi trả là 5.689,5 tỷ đồng (năm 2021, chi trả 699.478 lượt người với số tiền là 3.434,5 tỷ đồng; 08 tháng đầu năm 2022, chi trả cho 452.846 lượt người với số tiền là 2.255 tỷ đồng).

- Thời gian chi trả TCTN: đối với người hưởng TCTN tháng đầu tiên, BHXH Thành phố đã thực hiện kiểm tra, lập danh sách chi trả trong 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định hưởng TCTN do Trung tâm dịch vụ việc làm chuyển. Từ tháng hưởng TCTN thứ 2 trở đi, BHXH Thành phố lập danh sách chi trả TCTN theo ngày, thời gian lập vào cuối ngày làm việc thứ 07 của tháng hưởng.

- Trong thời kỳ thanh tra, có 14.483 lượt người tạm dừng hưởng TCTN, số tiền tạm dừng hưởng là 64,7 tỷ đồng (năm 2021, có 8.902 lượt người, số tiền tạm dừng hưởng là 38,8 tỷ đồng; 08 tháng đầu năm 2022, có 5.581 lượt người, số tiền tạm dừng hưởng là 25,9 tỷ đồng).

- Trong thời kỳ thanh tra, số lượt người bị từ chối chi TCTN là 34 người, số tiền từ chối chi trả TCTN là 178.696.557 đồng (người lao động có việc làm).

- Số người có quyết định thu hồi hưởng TCTN là 2.062 người, số tiền phải thu hồi là 14.135.673.522 đồng (năm 2021, có 1.063 người, số tiền phải thu hồi là 8.046.353.787 đồng; 8 tháng đầu năm 2022, có 999 người với số tiền 6.089.319.735 đồng).

- Số tiền đã thu hồi là 13.983.497.390 đồng/2.014 người (năm 2021, số tiền đã thu hồi là 8.041.853.787 đồng/1.062 người; 08 tháng đầu năm 2022, số tiền đã thu hồi là 5.941.643.603 đồng/952 người).

- Số tiền TCTN còn phải thu hồi tính đến 31/8/2022 là 225.718.396 đồng (phụ lục số 2).

*** Kiểm tra xác suất hồ sơ còn sai sót sau:**

Đối với trường hợp chi tiền mặt, thời gian chi trả tiền mặt không đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015, cụ thể: ông Nguyễn Ngọc Long, số sổ bảo hiểm xã hội: 79124095066, ngày thông báo việc làm tháng thứ nhất là 30/5/2022 và ngày chi trả TCTN là 14/6/2022; ngày thông báo việc làm tháng thứ hai là 24/6/2022 và ngày chi trả TCTN là 26/7/2022; ngày thông báo việc làm tháng thứ ba là 27/7/2022 và ngày chi trả TCTN là 22/8/2022.

2.4.2. Chi hỗ trợ học nghề (sau đây viết tắt là HTHN)

* Chi HTHN đối với người đang hưởng TCTN:

- Đã chi HTHN cho 781 người với tổng số tiền hỗ trợ là 4.832.666.657 đồng (quyết định năm 2020 có thời gian thanh toán hỗ trợ học nghề năm 2021 là 482 người với tổng số tiền là 3.456.350.000 đồng, phát sinh năm 2021 là 153 người đã hỗ trợ với tổng số tiền là 153.000.000 đồng; quyết định năm 2021 có thời gian thanh toán hỗ trợ học nghề năm 2022 là 148 người và phát sinh năm 2022 là 142 người với tổng số tiền là 1.223.316.657 đồng).

- Số người chưa được chi HTHN: 04 người.

- Mức chi HTHN cho người hưởng TCTN từ ngày 01/01/2021 tối đa 1.000.000 đồng/người/tháng. Từ ngày 15/7/2021 đến thời điểm thanh tra, thực hiện theo Quyết định số 17/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, mức HTHN đối với người lao động tham gia BHTN, mức hỗ trợ tối đa là 1.500.000 đồng/người/tháng và 4.500.000 đồng/người/ khóa học dưới 3 tháng.

- Thời gian HTHN của người lao động theo khóa học hoặc tháng học thực tế từ 03 tháng đến 06 tháng.

- Số tiền phải thu hồi do người lao động hưởng sai HTHN/số lượt người bị thu hồi: không.

- Hồ sơ thanh toán kinh phí hỗ trợ đảm bảo đúng quy định.

*** Kiểm tra xác suất hồ sơ còn sai sót sau:**

Có 04 hồ sơ đề nghị thanh toán, đảm bảo đủ điều kiện được hỗ trợ nhưng BHXH Thành phố không thanh toán với tổng số tiền 8.000.000 đồng (hồ sơ đề nghị hỗ trợ đối với bà Trần Thị Ngọc Thu và ông Đoàn Văn Nam thời gian hỗ trợ 01 tháng với số tiền là 1.000.000 đồng/người; ông Nguyễn Trường Giang thời gian và ông Trần Đình Khoa thời gian hỗ trợ 03 tháng với số tiền là 3.000.000 đồng/người).

* Chi hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động

- Đã chi hỗ trợ cho 03 đơn vị sử dụng lao động đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho 545 người lao động với tổng số tiền là 2.722.500.000 đồng.

- Số đơn vị chưa được chi hỗ trợ: không.

- Mức chi hỗ trợ thực hiện theo Quyết định số 17/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, mức hỗ trợ tối đa là 1.500.000 đồng/người/tháng (không phát sinh trước ngày 15/7/2021).

- Thời gian hỗ trợ theo thời gian thực tế đào tạo.

- Số tiền đã thu hồi: 780.000.000 đồng (chênh lệch quyết toán theo thực tế đào tạo).

- Số tiền còn phải thu hồi/số lượt người: không.

- Hồ sơ thanh toán kinh phí hỗ trợ đảm bảo đúng quy định.

2.4.3. Chi đóng BHYT

Số người lao động hưởng TCTN được đóng BHYT và số tiền đóng BHYT cho người hưởng TCTN: 212.969 người được đóng, số tiền đã chi đóng BHYT là 256 tỷ đồng, trong đó:

- Năm 2021, có 113.709 người lao động hưởng TCTN được đóng BHYT, với số tiền đóng BHYT là 154,5 tỷ đồng.

- 08 tháng đầu năm 2022, có 99.260 người lao động hưởng TCTN được đóng BHYT, số tiền đóng BHYT là 101,5 tỷ đồng.

2.5. Công tác thanh tra, kiểm tra

2.5.1. Công tác thanh tra

- Số cuộc thanh tra theo kế hoạch là 687 cuộc, trong đó: năm 2021 là 87 cuộc; 08 tháng đầu năm 2022 là 600 cuộc.

- Số cuộc thanh tra đột xuất là 384 cuộc, trong đó: năm 2021 là 78 cuộc; 06 tháng đầu năm 2022 là 306 cuộc.

- Số cuộc thanh tra liên ngành là 30 cuộc, trong đó: năm 2021 có 13 cuộc; 06 tháng đầu năm 2022 có 17 cuộc.

- Tổng số sai phạm và tổng số kiến nghị đã ban hành là 1.695 kiến nghị: năm 2021, có 495 kiến nghị; 08 tháng đầu năm 2022, có 1.200 kiến nghị.

- Tình hình thực hiện kiến nghị sau thanh tra: đã thực hiện 1.240 kiến nghị sau thanh tra: năm 2021, có 270 kiến nghị; 08 tháng đầu năm 2022, có 970 kiến nghị.

- Đã ban hành 43 quyết định xử phạt; số tiền xử phạt vi phạm hành chính là 4.033.600.000 đồng (gồm 27 Quyết định do Chủ tịch UBND Thành phố ban hành với số tiền xử phạt là 3.460.000.000 đồng; 16 Quyết định do Giám đốc BHXH Thành phố ban hành với số tiền xử phạt là 573.600.000 đồng). Trong đó: năm 2021, ban hành 18 quyết định với số tiền xử phạt vi phạm hành chính là 1.759.600.000 đồng; 08 tháng đầu năm 2022, ban hành 25 quyết định với số tiền xử phạt vi phạm hành chính là 2.274.000.000 đồng

- Tình hình thực hiện các quyết định xử phạt và các biện pháp khắc phục hậu quả: 08 đơn vị nộp số tiền xử phạt là 875.700.000 đồng; 36 đơn vị đã nộp khắc phục số tiền nợ BHXH, BHTN là 15.960.000.000 đồng, trong đó:

+ Năm 2021: 06 đơn vị nộp số tiền xử phạt là 711.000.000 đồng; 16 đơn vị đã nộp khắc phục số tiền nợ BHXH, BHTN là 7.540.000.000 đồng;

+ 08 tháng đầu năm 2022: 02 đơn vị nộp số tiền xử phạt là 164.700.000 đồng; 20 đơn vị đã nộp khắc phục số tiền nợ BHXH, BHTN là 8.420.000.000 đồng.

- Số vụ chuyển Cơ quan điều tra: 84 vụ, trong đó: 48 vụ không có hành vi vi phạm pháp luật (Cơ quan điều tra trả lời bằng văn bản); 36 vụ Cơ quan điều tra đang thụ lý.

*** Kiểm tra xác suất hồ sơ còn một số sai sót sau:**

- Kiểm tra 27 quyết định thanh tra của 27 doanh nghiệp xác định: BHXH Thành phố không lập biên bản vi phạm hành chính đối với 06 doanh nghiệp có hành vi không thực hiện thủ tục xác nhận về việc đóng bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động; chưa lập hồ sơ đề nghị cơ quan BHXH giải quyết chế độ BHXH cho người lao động, số tiền phải xử phạt là 36.000.000 đồng là không đúng quy định tại Chương III Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ (*phụ lục số 03*).

- Chưa ban hành quyết định giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra theo quy định tại khoản 1 Điều 29 Thông tư số 06/2021/TT- TTCP, cụ thể: hồ sơ thanh tra Công ty TNHH Một thành viên Thuận Hiền, Công ty TNHH Cơ khí dục Tuấn Thắng, Công ty cổ phần Công nghệ HAPPYWORKS, Công ty TNHH Phú Trường Sài Gòn, Công ty TNHH Phát triển công nghệ Anpath, Công ty Cổ phần Quảng cáo Integra Marketing Communications.

- Biên bản kiểm tra, xác minh, báo cáo kết quả thanh tra, kết luận thanh tra (Công ty Cổ phần Quảng cáo Integra Marketing Communications, Công ty TNHH Tư vấn Kế toán Horizon) không đúng mẫu số 11, 37, 40 ban hành tại Thông tư số 06/2021/TT- TTCP ngày 01/10/2021.

2.5.2. Công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách BHXH (việc đóng, chi trả BHXH, BHTN, BHYT)

- Năm 2021: thực hiện kiểm tra, đối chiếu 1.651 đơn vị sử dụng lao động, kiểm tra trực tiếp 102 đại lý thu, đại diện chi trả; kiểm tra nội bộ 07 đơn vị, kiểm tra cơ sở khám chữa bệnh 30 đơn vị.

- 8 tháng đầu năm 2022: thực hiện kiểm tra 1.618 đơn vị sử dụng lao động, kiểm tra trực tiếp 330 đại lý thu, đại diện chi trả, kiểm tra nội bộ 21 đơn vị, kiểm tra 28 cơ sở khám chữa bệnh.

*** Biện pháp xử lý**

- Năm 2021: qua kiểm tra phát hiện và đề nghị 144 đơn vị với 544 lao động lao động chưa đóng hoặc đóng thiếu thời gian tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD - BNN với số tiền phải truy đóng (chưa bao gồm lãi) là 5 tỷ đồng; 55 đơn vị với 409 lao động tham gia mức lương thấp hơn mức lương theo quy định thể hiện trên thang lương bảng lương, hợp đồng lao động, bảng lương chi trả hàng tháng với số tiền phải truy đóng (chưa bao gồm lãi) là 799 triệu đồng; 1.511 đơn vị chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD - BNN với tổng số tiền nợ 728 tỷ đồng; 05 đơn vị đề nghị chi trả chế độ BHXH sai quy định đối với 18 lượt người với số tiền phải thu hồi về quỹ BHXH là 68,1 triệu đồng; 10 đơn vị chi sai chi phí khám chữa bệnh phải thu hồi số tiền trên 1,048 tỷ đồng. Đã thu hồi về quỹ BHYT của 10 cơ sở KCB với số tiền 1,048 tỷ đồng.

- 08 tháng đầu năm 2022: qua kiểm tra phát hiện và đề nghị 116 đơn vị với 353 lao động lao động chưa đóng hoặc đóng thiếu thời gian tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD - BNN với số tiền phải truy đóng (chưa bao gồm lãi) là 1,78 tỷ đồng; 88 đơn vị với 494 lao động tham gia mức lương thấp hơn mức

lương theo quy định thể hiện trên thang lương bảng lương, hợp đồng lao động, bảng lương chi trả hàng tháng với số tiền phải truy đóng (chưa gồm lãi) là 768 triệu đồng; 568 đơn vị chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD - BNN với tổng số tiền nợ 92 tỷ đồng; 15 đơn vị đề nghị chi trả chế độ BHXH sai quy định đối với 309 lượt người với số tiền phải thu hồi về quỹ BHXH là 285 triệu đồng; 26 đơn vị chi sai chi phí KCB phải thu hồi số tiền 03 tỷ đồng.

*** BHXH thành phố Thủ Đức**

- Kết quả kiểm tra việc thực hiện chính sách BHXH

+ Năm 2021, đã kiểm tra 02/22 đơn vị (đại lý thu, đại diện chi trả) theo quyết định của Giám đốc BHXH Thành phố; hủy 20 quyết định (20 đại lý thu, đại diện chi trả).

+ Năm 2022, đã kiểm tra 157/297 đơn vị (đại lý thu, đại diện chi trả) theo quyết định của Giám đốc BHXH Thành phố; hủy 03 quyết định (đại lý thu, đại diện chi trả). Bảo hiểm xã hội thành phố Thủ Đức ban hành quyết định kiểm tra đối với 45/45 đại lý.

- Kết quả kiểm tra, các biện pháp xử lý: có 135/157 đơn vị khắc phục số tiền nợ BHXH; 22 đơn vị không khắc phục số tiền nợ BHXH.

2.5.3. Công tác giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo

Tổng số đơn khiếu nại, tố cáo nhận được trong thời kỳ thanh tra: 44 đơn, trong đó:

- Số đơn khiếu nại: 35 đơn, đã giải quyết 35 đơn.

- Số đơn tố cáo: 09 đơn, đã giải quyết 09 đơn.

(*) BHXH thành phố Thủ Đức:

- Số đơn khiếu nại: 03 đơn, đã giải quyết 03 đơn.

- Số đơn tố cáo: không.

3. Kết luận

3.1. Những quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD - BNN đã được đơn vị thực hiện

3.1.1. Tại BHXH Thành phố

- Đã thực hiện công tác tham mưu, tuyên truyền, phổ biến chế độ, chính sách pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD - BNN.

- Đã phối hợp với ngành LĐTBXH cùng cấp và các ngành có liên quan trong việc thực hiện chế độ BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD - BNN tại địa phương.

- Đã cung cấp thông tin về việc đóng BHXH của người lao động để người sử dụng lao động niêm yết công khai hàng năm.

- Đã thực hiện nhiều giải pháp nhằm hạn chế tình trạng trốn đóng, chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ – BNN và đã có biện pháp xử lý đối với các đơn vị chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ - BNN.

- Đã tổ chức thực hiện hỗ trợ, giải đáp chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ - BNN.

- Đã tập huấn và hướng dẫn nghiệp vụ về BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ - BNN cho cán bộ trong ngành, cho các đơn vị sử dụng lao động và người lao động trên địa bàn;

- Đã công khai trên các phương tiện truyền thông về người sử dụng lao động vi phạm nghĩa vụ đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ - BNN.

- Đã có biện pháp xử lý đối với các đơn vị chưa tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ - BNN.

- Đã tổ chức, khai thác phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện trên địa bàn Thành phố.

- Đã thực hiện đúng quy trình tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ giải quyết hưởng các chế độ BHXH; đã mở sổ theo dõi, thực hiện chế độ báo cáo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của BHXH Việt Nam.

- Đã thẩm định, xét duyệt hồ sơ đề nghị giải quyết, thanh toán, cấp chuyên kinh phí chi trả tiền trợ cấp BHXH ngắn hạn, dài hạn và thực hiện quyết toán kịp thời; đã tổ chức lưu trữ hồ sơ, chứng từ đúng quy định.

- Đã chi đóng BHYT cho 212.969 lao động hưởng trợ cấp thất nghiệp.

- Đã thực hiện 687 cuộc thanh tra theo kế hoạch và 384 cuộc thanh tra đột xuất về thanh tra chuyên ngành về đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ - BNN theo chỉ đạo của BHXH Việt Nam.

- Đã thực hiện thanh tra liên ngành đối với 30 đơn vị sử dụng lao động về việc đóng, xác lập hồ sơ và đề nghị chi trả các chế độ BHXH, BHYT.

- Đã tiếp nhận và giải quyết theo thẩm quyền 44 đơn, trong đó: 35 đơn khiếu nại, 09 đơn tố cáo.

3.1.2. BHXH thành phố Thủ Đức

- Đã thực hiện công tác tham mưu, tuyên truyền, phổ biến chế độ, chính sách pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ - BNN.

- Đã phối hợp với ngành LĐTBXH, các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc triển khai, thực hiện chính sách về BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ - BNN.

- Đã xác nhận thời gian tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ - BNN cho từng người lao động hàng năm và cung cấp thông tin về việc đóng BHXH của người lao động để người sử dụng lao động niêm yết công khai theo quy định.

- Đã nắm tình hình từng đơn vị trong việc thực hiện nộp BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ - BNN để có các biện pháp đôn đốc, nhắc nhở và xử lý kịp thời.

- Đã tổ chức thực hiện hỗ trợ, giải đáp chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ - BNN.

- Đã có biện pháp xử lý đối với các đơn vị sử dụng lao động chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN - BNN cho người lao động, người sử dụng lao động.

- Đã tuyên truyền, vận động người tham gia BHXH tự nguyện bằng hình thức trực tiếp đến lao động tự do tại các khu phố.

- Đã tiến hành kiểm tra đối với 45 đại lý BHXH trên địa bàn thành phố Thủ Đức.

- Đã tiếp nhận và giải quyết theo thẩm quyền 03 đơn khiếu nại; trong thời kỳ thanh tra.

3.2. Những quy định của pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN - BNN chưa được đơn vị thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ

3.2.1. Năm 2021, còn 16.089 đơn vị chưa tham gia BHXH, BHYT, BHTN - BNN cho người lao động; 08 tháng đầu năm 2022, còn 14.626 đơn vị sử dụng lao động chưa tham gia BHXH, BHYT, BHTN - BNN cho người lao động.

3.2.2. Còn 77.156 đơn vị chậm đóng BHXH, BHYT, BHTNLĐ - BNN cho người lao động.

3.2.3. Chưa thực hiện thu hồi hết số tiền TCTN hưởng sai của 47 người, số tiền TCTN còn phải thu hồi là 225.718.396 đồng.

3.2.4. Thời gian chi trả tiền mặt đối với một số người lao động hưởng TCTN không đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015, cụ thể nêu tại tiết 2.4.1 điểm 2.4 mục 2 Kết luận thanh tra này.

3.2.5. Có 04 hồ sơ đề nghị thanh toán, đảm bảo đủ điều kiện được HTHN nhưng không được BHXH Thành phố thanh toán, cụ thể nêu tại tiết 2.4.2 điểm 2.4 mục 2 Kết luận thanh tra này .

3.2.6. BHXH Thành phố không lập biên bản vi phạm hành chính đối với 06 doanh nghiệp có hành vi không thực hiện thủ tục xác nhận về việc đóng bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động; chưa lập hồ sơ đề nghị cơ quan BHXH giải quyết chế độ BHXH cho người lao động, cụ thể nêu tại tiết 2.5.1 điểm 2.5 mục 2 Kết luận thanh tra này.

3.2.7. Chưa ban hành quyết định giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra theo quy định tại khoản 1 Điều 29 Thông tư số 06/2021/TT- TTCP, cụ thể nêu tại tiết 2.5.1 điểm 2.5 mục 2 Kết luận thanh tra này.

3.2.8. Biên bản kiểm tra, xác minh, báo cáo kết quả thanh tra, kết luận thanh tra không đúng mẫu số 11, 37, 40 ban hành kèm theo Thông tư số

06/2021/TT- TTCP ngày 01/10/2021, cụ thể nêu tại tiết 2.5.1 điểm 2.5 mục 2 Kết luận thanh tra này.

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng: không.

5. Kiến nghị các biện pháp xử lý

Chánh thanh tra Bộ LĐTBXH yêu cầu Giám đốc BHXH Thành phố khắc phục thiếu sót nêu tại phần 3.2 Kết luận thanh tra này như sau:

5.1. Khắc phục ngay thiếu sót nêu tại tiết 3.2.5 điểm 3.2 mục 3 Kết luận thanh tra này.

5.2. Khắc phục thiếu sót nêu tại tiết 3.2.4, 3.2.6, 3.2.7 và 3.2.8 điểm 3.2 mục 3 Kết luận thanh tra này khi có phát sinh.

5.3. Khắc phục các thiếu sót còn lại nêu tại điểm 3.2 mục 3 Kết luận thanh tra này trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra này.

5.4. Chỉ đạo xử lý nghiêm hành vi vi phạm pháp luật về BHXH, BHYT, BHTNLD - BNN qua công tác thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

5.5. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền để phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện nhằm đảm bảo an sinh xã hội.

5.6. Kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với Trưởng đoàn, thành viên đoàn thanh tra không lập biên bản vi phạm hành chính để xử phạt nêu tại tiết 3.2.6 điểm 3.2 mục 3 Kết luận thanh tra này.

Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày nhận được Kết luận thanh tra này, yêu cầu Giám đốc BHXH Thành phố gửi báo cáo (bằng văn bản) kết quả thực hiện các kiến nghị nêu trên về Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (địa chỉ: số 12 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội)./t

Nơi nhận: *ty*

- BHXH Thành phố Hồ Chí Minh (đề t/h);
- Cục Việc làm (đề p/h);
- BHXH Việt Nam (đề c/đ);
- Công TTĐT Bộ; trang TTĐT TTTr;
- Lưu: TTTr, hồ sơ TTTr.

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Tiến Tùng